

Số: 1180/PA-UBND

Đồng Tháp, ngày 31 tháng 7 năm 2026

PHƯƠNG ÁN TỔNG THỂ

**Sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên,
giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

Căn cứ Công văn số 814/TTg-TCCV ngày 20/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã;

Căn cứ ý kiến kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Thông báo số 674-TB/TU ngày 31/7/2026;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Phương án tổng thể sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, cụ thể như sau:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

1. Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

2. Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14/6/2019 (được sửa đổi bổ sung 2025).

3. Căn cứ Nghị quyết số 248/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để thực hiện đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

4. Căn cứ Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

5. Căn cứ Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08/4/2026 của Chính phủ về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới.

6. Căn cứ Thông báo Kết luận số 105-TB/VPTW ngày 24/6/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng về Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại buổi làm việc về công tác chuẩn bị năm học 2026-2027 và tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

7. Công văn số 814/TTg-TCCV ngày 20/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, xã.

8. Căn cứ Công văn số 4054/BGDĐT-GDPT ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục

mầm non, phổ thông, thường xuyên công lập phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp;

9. Công văn số 4291/BGDĐT-GDPT ngày 08 tháng 7 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hoàn thành việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục theo Nghị quyết số 180/NQ-CP của Chính phủ.

II. MỤC TIÊU

1. Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Trong đó, tập trung chuyển trọng tâm từ việc giảm đầu mỗi cơ học sang tái cấu trúc mạng lưới trường, lớp học gắn với quy mô và phân bố dân cư; tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người học và nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Bảo đảm mục tiêu tinh gọn hệ thống với chỉ tiêu giảm tối thiểu 30% đầu mỗi, nơi có điều kiện thuận lợi giảm khoảng 50% đầu mỗi so với mốc ngày 01/7/2025. Phương án sắp xếp phải đồng bộ, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và không gian phát triển thực tế của từng địa phương.

3. Mở rộng cơ hội học tập, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân; tăng quy mô, mạng lưới trường mầm non, trung học phổ thông, góp phần thực hiện mục tiêu đến năm 2030 đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 3, 4 tuổi; có ít nhất 85% người trong độ tuổi hoàn thành trung học phổ thông hoặc tương đương theo Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị.

4. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục; phân bổ, sử dụng hợp lý các nguồn lực về cơ sở vật chất, tài chính, đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, phối hợp kiểm tra, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện; bảo đảm việc đánh giá được thực hiện khách quan, toàn diện, trên cơ sở kết quả thực hiện và tác động thực tế.

III. THỰC TRẠNG CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON, PHỔ THÔNG, GIÁO DỤC THƯỜNG XUYỀN, GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP CÔNG LẬP

Cấp học	Số trường		Số trường giảm
	Thời điểm 01/7/2025	Thời điểm 30/6/2026	
Mầm non	339	327	12
Tiểu học	385	343	42
Tiểu học và Trung học cơ sở	32	27	05
Trung học cơ sở	222	219	03
Trung học cơ sở và trung học phổ thông	13	13	00
Trung học phổ thông	66	66	00
Trường Nuôi dạy trẻ khuyết tật	01	01	00

Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập	01	01	00
Giáo dục thường xuyên	06	06	00
Cơ sở giáo dục nghề nghiệp	10	10	00
Tổng cộng	1075	1013	62

IV. NGUYÊN TẮC SẮP XẾP

1. Việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã phải gắn với bảo đảm các điều kiện chuẩn bị thật tốt cho khai giảng năm học 2026 – 2027, đúng tinh thần chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, phải phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, tuân thủ theo các hướng dẫn và quy định của Trung ương.

2. Về cơ bản mỗi một đơn vị hành chính cấp xã có một cơ sở giáo dục cho mỗi cấp học. Đối với các địa phương đặc thù, khó khăn có quy mô rộng, dân số, số trường lớp đông, tùy tình hình thực tế tại các địa phương có thể mỗi cấp học có nhiều hơn 01 trường để quản lý nhà trường tốt hơn, duy trì nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục.

3. Giữ nguyên quy mô 6 trường nội trú TH&THCS tại các xã, phường biên giới đất liền theo đề án đã được phê duyệt.

4. Giữ nguyên các trường chuyên biệt (Trường THPT chuyên, Trường Nuôi dạy trẻ khuyết tật, Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập).

5. Giữ nguyên các trường trung học phổ thông, các trường liên cấp TH&THCS, THCS&THPT hiện có đảm bảo số lớp theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (30 lớp trở lên); riêng các trường trung học phổ thông có số lớp thấp hơn quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (dưới 30 lớp) sẽ sáp nhập với các trường THCS trên địa bàn (các trường liên kề, khoảng cách gần) để thành lập trường liên cấp THCS&THPT.

V. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON, PHỔ THÔNG, GIÁO DỤC THƯỜNG XUYỀN, GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP CÔNG LẬP

1. Đối với các trường mầm non, phổ thông (đính kèm phụ lục).

Sau sắp xếp, trên địa bàn tỉnh:

- Có 72/102 xã, phường mỗi cấp học có 01 trường (Mầm non, Tiểu học, THCS hoặc TH&THCS).

- Có 11/102 xã, phường mỗi cấp học có nhiều hơn 01 trường.

- Có 19/102 xã, phường thực hiện trường liên cấp THCS&THPT (13 trường THCS&THPT hiện có).

2. Đối với các cơ sở giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp

- Giữ nguyên 06 trung tâm giáo dục thường xuyên thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Tiếp tục triển khai thực hiện sắp xếp sáp nhập các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo Đề án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh trình Bộ Giáo dục và Đào tạo (phương án theo Kế hoạch số 754/KH-UBND của UBND tỉnh ngày 20/12/2025), cụ thể:

+ Sáp nhập Trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang và Trường Cao đẳng Y tế Đồng Tháp thành Trường Cao đẳng Y tế Đồng Tháp (mới).

+ Sáp nhập 3 trường Trung cấp (Gò Công, Cai Lậy, Cai Bè) thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo vào Trường Cao đẳng Tiền Giang để thành lập Trường Cao đẳng Tiền Giang.

+ Sáp nhập 3 Trường Trung cấp (Thanh Bình, Hồng Ngự, Tháp Mười) thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo vào Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp để hình thành Trường Cao đẳng Đồng Tháp.

Cấp học	Số trường sau sắp xếp	Số trường giảm		Ghi chú
		So với ngày 01/7/2025	Tỉ lệ (%)	
Mầm non	102	237	69,9	
Tiểu học, Tiểu học và THCS	125	286	69,8	
Trung học cơ sở	53	169	76,1	
Trung học cơ sở và trung học phổ thông, Trung học phổ thông	78	01	1,3	
Trường Phổ thông nội trú TH&THCS (các xã, phường biên giới)	06	00		Không thuộc đối tượng sắp xếp
Trường Nuôi dạy trẻ khuyết tật	01	00		
Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hoà nhập tỉnh	01	00		

Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Cơ sở Giáo dục nghề nghiệp	09	07	43,7	
Cộng	375	700	65,1%	

Sau khi sắp xếp, còn 375 cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh; giảm 700 cơ sở, đạt tỷ lệ giảm 65,1%, so với thời điểm 01/7/2025

VI. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐỘI NGŨ, TÀI SẢN, TÀI CHÍNH

1. Đổi mới phương thức quản trị và tăng cường quyền tự chủ

- Cơ cấu lại để lựa chọn nhân sự đủ năng lực, kinh nghiệm, trình độ, phù hợp cho các vị trí lãnh đạo, quản lý nhà trường; phân cấp, phân quyền và nâng cao trách nhiệm giải trình của người đứng đầu.

- Đổi mới phương thức quản trị, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành theo hướng: giảm tối đa về thủ tục hành chính không cần thiết; minh bạch, thông suốt và được kiểm soát, kiểm đếm trên nền tảng số dùng chung trong quản lý, điều hành và tổ chức hoạt động giáo dục toàn trường.

2. Giải quyết chính sách cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhân sự hỗ trợ dôi dư

- Xây dựng phương án bố trí, sắp xếp cụ thể hoặc giải quyết chế độ chính sách cho đội ngũ dôi dư sau sáp nhập (chuyển làm cán bộ phụ trách giáo dục cấp xã, luân chuyển làm giáo viên hoặc giải quyết nghỉ theo chế độ, phù hợp năng lực, nguyện vọng và yêu cầu công việc). Trường hợp viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo được đơn vị trực tiếp sử dụng xác định dôi dư do sắp xếp các cơ sở giáo dục thì thực hiện giải quyết chế độ chính sách tinh giảm biên chế theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

- Xây dựng lộ trình, kế hoạch bảo lưu chế độ, phụ cấp đối với cán bộ quản lý bị ảnh hưởng do sắp xếp bộ máy theo quy định hiện hành và nghiên cứu xây dựng chính sách đặc thù khác tùy vào điều kiện của tỉnh.

3. Đảm bảo và điều tiết hợp lý đội ngũ giáo viên

- Rà soát, bố trí đủ số lượng biên chế giáo viên, nhân viên theo tiêu chuẩn quy định; nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo đáp ứng yêu cầu mới; đầu tư xây dựng nhà công vụ để tạo điều kiện cho giáo viên công tác tại địa bàn khó khăn.

- Sử dụng linh hoạt, tối ưu hóa nguồn nhân lực thông qua các biện pháp điều động, chuyển chuyển, biệt phái, hoặc bố trí giáo viên dạy liên trường giữa các điểm trường, phân hiệu và các cơ sở giáo dục trên cùng địa bàn.

4. Rà soát, lập phương án sử dụng, điều chuyển hoặc xử lý cơ sở vật chất, tài sản công sau sắp xếp theo đúng quy định; không để xảy ra thất thoát, lãng phí.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo: Xây dựng đề án sáp nhập các cơ sở giáo dục trực thuộc và đề án sáp nhập các trường THCS và THPT để thành lập các trường THCS&THPT hoàn thành trước ngày 05/8/2026. Hoàn thành việc sắp xếp sáp nhập trước ngày 15/8/2026, kịp thời báo cáo cụ thể số lượng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên bị tác động, đề xuất hướng giải quyết. Tham mưu thực hiện hoàn thành việc sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trường dạy nghề trong quý III năm 2026 theo tiến độ tại Nghị quyết số 105/NQ-CP.

2. UBND xã, phường:

- Xây dựng đề án sáp nhập các cơ sở giáo dục trực thuộc bao gồm các trường Mầm non, Tiểu học, THCS và TH&THCS trước ngày 05/8/2026. Hoàn thành việc sắp xếp sáp nhập trước ngày 15/8/2026.

- UBND các xã, phường sắp xếp, bố trí cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các trường trên địa bàn, báo cáo cụ thể số lượng cán bộ quản lý được tái bổ nhiệm sau sắp xếp, số lượng cán bộ quản lý được bổ trí làm giáo viên; số lượng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nghỉ việc theo chế độ. Trường hợp viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo được đơn vị trực tiếp sử dụng xác định dôi dư do sắp xếp các cơ sở giáo dục thì được xem xét, giải quyết chế độ, chính sách theo quy định.

3. Sở Nội vụ

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu việc sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục, đảm bảo các đơn vị hoạt động hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp tham mưu về chế độ, chính sách đối với đội ngũ nhà giáo, viên chức quản lý, nhân viên dôi dư theo quy định.

4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp tham mưu bố trí ngân sách để cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tại các điểm trường chính trước khi tổ chức tiếp nhận trẻ em, học sinh, học viên từ các điểm trường lẻ; bố trí kinh phí để thực hiện chế độ, chính sách đối với đội ngũ nhà giáo, viên chức quản lý, nhân viên bị ảnh hưởng.

5. Công an tỉnh

Hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện thủ tục nộp, cấp mới con dấu theo quy định; huy động lực lượng giải quyết nhanh chóng thủ tục nộp, cấp mới con dấu cho các cơ sở giáo dục theo quy định.

6. Các cơ sở giáo dục

- Lập báo cáo tự đánh giá về quy mô lớp học, đội ngũ, cơ sở vật chất, chất lượng giáo dục và cung cấp thông tin kịp thời cho cơ quan quản lý.

- Tuyên truyền, phổ biến cho viên chức quản lý, giáo viên, nhân viên, trẻ em, học sinh, cha mẹ trẻ em, học sinh và cộng đồng dân cư để tạo sự đồng thuận, thống nhất trong triển khai thực hiện.

- Duy trì và bảo đảm chất lượng giáo dục, xây dựng phương án hỗ trợ để không gián đoạn hoạt động giáo dục của trẻ em, học sinh.

- Thực hiện bàn giao hồ sơ, tài sản, cơ sở vật chất, nhân sự khi sáp nhập, giải thể theo đúng quy định của pháp luật.

Trên đây là Phương án tổng thể sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên và giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, khó khăn, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Giáo dục và Đào tạo) để xem xét, giải quyết.

Phương án này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho Phương án số 839/PA-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (báo cáo);
- Bộ Nội vụ (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các Sở: Giáo dục và Đào tạo; Nội vụ;
- Tài chính;
- Thường trực Đảng ủy xã, phường;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, TH, V.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Minh Tuấn